

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP MÔN ĐỊA LÍ 5 - CUỐI HỌC KỲ I

Câu 1: Phần đất liền của nước ta giáp với nước nào?

- a. Thái Lan, Cam – Pu - Chia, Lào ;
- b. Trung Quốc, Lào, Cam – Pu - Chia.
- c. Thái Lan, Cam – Pu - Chia, Mi – an – ma.

Câu 2: Ranh giới khí hậu giữa miền Bắc và miền Nam là dãy núi nào?

- a. Dãy Hoàng Liên Sơn.
- b. Dãy Trường Sơn.
- c. Dãy Đông Triều.
- d. Dãy Bạch Mã.

Câu 3: Tác dụng của rừng như thế nào đối với đời sống của nhân dân ta?

- a. Cho nhiều sản vật, nhất là gỗ ; Điều hoà khí hậu ; Che phủ đất.
- b. Hạn chế nước mưa tràn về đồng bằng đột ngột gây lũ lụt.
- c. Tất cả các ý trên.

Câu 4: Trong nông nghiệp, ngành nào là ngành sản xuất chính?

- a. Trồng trọt ; b. Chăn nuôi ; c. Trồng cao su.

Câu 5: Biển có vai trò như thế nào đối với nước ta?

- a. Điều hoà khí hậu, cung cấp tài nguyên.
- b. Tạo ra nhiều nơi du lịch, nghỉ mát, phát triển giao thông biển.
- c. Cả hai ý trên đều đúng.

Câu 6: Ý nào đúng?

- a. Hoạt động thương mại gồm cả ngoại thương và nội thương.
- b. Nội thương là hoạt động buôn bán với nước ngoài.

c. Ngoại thương là hoạt động buôn bán ở trong nước.

Câu 7: Ý nào đúng?

- a. Nước ta có 45 dân tộc.
- b. Dân tộc Kinh (Việt) có số dân đông nhất, sống tập trung ở vùng núi và cao nguyên.
- c. Các dân tộc ít người sống chủ yếu ở vùng núi và cao nguyên.

Câu 8: Ý nào đúng?

Điều kiện để Thành phố Hồ Chí Minh trở thành trung tâm công nghiệp lớn nhất cả nước:

- a. Giao thông thuận lợi.
- b. Ở gần vùng có nhiều lương thực, thực phẩm.
- c. Trung tâm văn hoá, khoa học kĩ thuật.
- d. Được đầu tư nước ngoài.
- e. Dân cư đông đúc, người lao động có trình độ cao.
- g. Tất cả các điều kiện trên.

Câu 9: *Nối ý bên trái với ý bên phải cho phù hợp:*

- | | |
|------------------------------------|------------------------------------|
| a. Khai thác khoáng sản. | 1. Dụng cụ y tế, đồ dùng gia đình. |
| b. Chế biến lương thực, thực phẩm. | 2. Than, dầu mỏ quặng sắt. ... |
| c. Sản xuất hàng tiêu dùng | 3. Gạo, đường, bánh kẹo, bia. |

Câu 10: *Nối ý bên trái với ý bên phải cho phù hợp.*

- | | |
|----------------------------------|--------------------|
| a. Sân bay quốc tế Nội Bài. | 1. Quảng Nam. |
| b. Sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất. | 2. Hà Nội. |
| c. Sân bay Chu Lai. | 3. TP Hồ Chí Minh. |

Câu 11 (0,5đ): *Nối ý bên trái với ý bên phải cho phù hợp.*

- | | |
|----------------------|---------------------------------|
| a. Đồ gốm Bát Tràng. | 1. Ninh Thuận. |
| b. Lụa, tơ tằm. | 2. Hà Nội. |
| c. Gốm Chăm. | 3. Hà Đông (Hà Nội), Quảng Nam. |

Câu 12: Các địa điểm được công nhận là di sản thế giới ở nước ta là:

- a. Vịnh Hạ Long, vườn quốc gia Phong Nha- Kẻ Bàng, Cố đô Huế.
- b. Vịnh Hạ Long, vườn quốc gia Phong Nha- Kẻ Bàng, Hồ Hoàn Kiếm.
- c. Vịnh Hạ Long, vườn quốc gia Phong Nha- Kẻ Bàng, quần đảo Trường Sa.

Câu 13: Lãnh thổ nước ta gồm:

- a. Nước ta vừa có đất liền vừa có biển, đảo và quần đảo. Phần đất liền của nước ta hẹp ngang, chạy dài theo chiều Bắc – Nam, với đường bờ biển cong như hình chữ S.
- b. Nước ta vừa có đất liền vừa có biển, không có đảo và quần đảo. Phần đất liền của nước ta hẹp ngang, chạy dài theo chiều Bắc – Nam, với đường bờ biển cong như hình chữ S.
- c. Nước ta chỉ có phần đất liền, không có biển, đảo và quần đảo. Phần đất liền của nước ta hẹp ngang, chạy dài theo chiều Bắc – Nam.

Câu 14: Trình bày đặc điểm chính của địa hình nước ta.

- a. Trên phần đất liền của nước ta, 3/4 diện tích là đồi núi và 1/4 diện tích là đồng bằng.
- b. Trên phần đất liền của nước ta, một nửa diện tích là đồi núi và một nửa diện tích là đồng bằng.
- c. Trên phần đất liền của nước ta, 1/4 diện tích là đồi núi và 3/4 diện tích là đồng bằng.

Câu 15: Đặc điểm của khí hậu nhiệt đới gió mùa của nước ta. Khí hậu miền Bắc và miền Nam khác nhau như thế nào?

- a. Nước ta có khí hậu nhiệt đới gió mùa: nhiệt độ cao, gió và mưa thay đổi theo mùa.
- b. Nước ta có khí hậu ôn đới, quanh năm mát mẻ.
- a. Nước ta có khí hậu hàn đới: lạnh lẽo quanh năm.

Câu 16: Sông ngòi nước ta có đặc điểm gì?

- a. Nước ta có mạng lưới sông ngòi dày đặc, nhưng ít sông lớn. Sông của nước ta có lượng nước thay đổi theo mùa và có nhiều phù sa.
- b. Nước ta có mạng lưới sông ngòi thưa thớt, nhưng nhiều sông lớn. Sông của nước ta có lượng nước thay đổi theo mùa và có nhiều phù sa.

c. Nước ta có mạng lưới sông ngòi chằng chịt, nhiều sông lớn. Sông của nước ta có lượng nước thay đổi theo mùa và có nhiều phù sa.

Câu 17: Khí hậu có ảnh hưởng gì tới đời sống và hoạt động sản xuất ở nước ta?

a. Khí hậu nước ta nóng và mưa nhiều nên cây cối dễ phát triển. Tuy vậy, hằng năm thường hay có bão, có năm mưa lớn gây lũ lụt, có năm lại xảy ra hạn hán làm ảnh hưởng rất lớn tới đời sống và các hoạt động sản xuất của con người.

b. Khí hậu nước ta nóng và mưa nhiều nên cây cối dễ phát triển. Hằng năm không có bão, lũ lụt, hạn hán nên không làm ảnh hưởng rất lớn tới đời sống và các hoạt động sản xuất của con người.

c. Khí hậu nước ta nóng và mưa nhiều nên cây cối dễ phát triển. Hằng năm thường hay có giông gió, lốc xoáy, lũ lụt, hạn hán làm ảnh hưởng rất lớn tới đời sống và các hoạt động sản xuất của con người.

Câu 18: Khí hậu miền Bắc và miền Nam khác nhau như thế nào?

a. Khí hậu ở nước ta có sự khác biệt giữa miền Bắc và miền Nam. Miền Bắc có mùa đông lạnh, mưa phùn; miền Nam nóng quanh năm với mùa mưa và mùa khô rõ rệt.

b. Khí hậu ở nước ta không có sự khác biệt giữa miền Bắc và miền Nam. Miền Bắc và miền Nam đều nóng quanh năm với mùa mưa và mùa khô rõ rệt.

c. Khí hậu ở nước ta không có sự khác biệt giữa miền Bắc và miền Nam. Miền Bắc và miền Nam quanh năm đều có mùa đông lạnh, mưa phùn.

Câu 19: Sông ngòi có vai trò như thế nào đối với sản xuất và đời sống của nhân dân?

a. Sông ngòi có vai trò quan trọng đối với sản xuất và đời sống của nhân dân ta là: sông ngòi bồi đắp nên nhiều đồng bằng, cung cấp nước cho sản xuất và đời sống của nhân dân. Sông ngòi còn là đường giao thông quan trọng, nguồn thủy điện lớn và cho ta nhiều thủy sản.

b. Sông ngòi có vai trò quan trọng đối với sản xuất và đời sống của nhân dân ta là: sông ngòi giúp phát triển ngành đánh bắt và nuôi trồng thủy sản. Sông ngòi còn là đường giao thông quan trọng, nguồn thủy điện lớn và cho ta nhiều thủy sản.

c. Sông ngòi có vai trò quan trọng đối với sản xuất và đời sống của nhân dân ta là: sông ngòi bồi đắp nên nhiều nương bãi, giúp phát triển đánh bắt thủy sản. Sông ngòi còn là đường giao thông quan trọng, nguồn thủy điện lớn và cho ta nhiều thủy sản.

Câu 20: Sản phẩm của ngành khai thác khoáng sản?

- a. Điện, điện gió, than, dầu mỏ, khí đốt.
- b. Than, dầu mỏ, quặng sắt.
- c. Gang thép, đồng, thuốc trừ sâu, phân bón.

Câu 21: Các hoạt động nào sau đây là hoạt động ngành công nghiệp?

- a. Hoạt động buôn bán với nước ngoài, chế tạo máy móc, sản xuất điện,...
- b. Hoạt động buôn bán ở trong nước, chế tạo máy móc, sản xuất điện,...
- c. Hoạt động khai thác khoáng sản, chế tạo máy móc, sản xuất điện,...

Câu 22: Đất phù sa tập trung chủ yếu ở?

- a. Vùng đồng bằng.
- b. Vùng đồi núi
- c. Vùng thấp trũng, ngập mặn.

Câu 23: Đất phe-ra lit phù hợp với những loại cây nào?

- a. Cây lúa và hoa màu như su hào, cải bắp, cà chua, súp lơ,...
- b. Cây công nghiệp như cao su, cà phê, hồ tiêu,...
- c. Cả cây công nghiệp và hoa màu.

Câu 24: Sản phẩm của ngành khai thác khoáng sản?

- a. Điện, điện gió, than, dầu mỏ, khí đốt.
- b. Than, dầu mỏ, quặng sắt.
- c. Gang thép, đồng, thuốc trừ sâu, phân bón.

Câu 25: Ngành lâm nghiệp gồm những hoạt động nào?

- a. Trồng và bảo vệ rừng.
- b. Khai thác gỗ và chế biến lâm sản.
- c. Cả hai hoạt động trên.